

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Vũ Lâm

NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ Ở LÃNG THIỆU TRỊ - HUẾ

Chuyên ngành: Lý luận và Lịch sử mỹ thuật

Mã số: 9210101

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ NGHỆ THUẬT

Tp. Hồ Chí Minh, 2023

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Phan Thanh Bình

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án họp tại:

Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

Số 5 Phan Đăng Lưu, Phường 3, Bình Thạnh,

Thành phố Hồ Chí Minh

Vào lúc giờ , ngày tháng năm 2023

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Nghệ thuật triều Nguyễn (1802 - 1945) đã hình thành và trải qua chặng đường dài lịch sử, tạo nên một diện mạo kiến trúc cung đình, lăng tẩm rất đặc trưng trên đất Huế. Những di sản văn hóa và các giá trị đặc sắc về nghệ thuật tạo hình trang trí là sự kết tinh công sức, trí tuệ và thành quả lao động sáng tạo của nhiều thế hệ nghệ nhân của cả nước.

Một trong những nét nổi bật của nghệ thuật thời Nguyễn là nghệ thuật trang trí kiến trúc cung điện và lăng tẩm, chúng góp phần tạo nên một hình hài đặc sắc của mỹ thuật Nguyễn và để lại dấu ấn rõ nét trong mỹ thuật của dân tộc. Trong hệ thống lăng tẩm của các vua triều Nguyễn, lăng vua Thiệu Trị có những nét chuyển đổi một cách vượt bậc trong nghệ thuật tạo hình trang trí, tạo cho kiến trúc lăng mang một nét khác lạ riêng biệt, trang nhã, lãng mạn.

Lăng Thiệu Trị có những nét riêng biệt thể hiện trên từng mảng hoa văn, họa tiết và chất liệu trang trí góp phần trong việc tạo dựng nên một phong cách nghệ thuật trang trí thời Nguyễn. Tuy nhiên, cho đến nay việc nghiên cứu, đánh giá nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị vẫn chưa được đi sâu một cách đầy đủ, toàn diện với những giá trị riêng biệt, độc đáo rất xứng đáng được trân trọng lưu giữ.

Từ những vấn đề đặt ra và hướng tiếp cận trên, nghiên cứu sinh (NCS) chọn đề tài *Nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị - Huế* để nghiên cứu, góp thêm tiếng nói trong việc phát huy và gìn giữ các giá trị nghệ thuật, hướng đến vận dụng trong bảo tồn, trùng tu lăng Thiệu Trị đang được đặt ra cấp thiết hiện nay.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Luận án xác định và phân tích giá trị nghệ thuật tạo hình trang trí mang tính đặc thù ở lăng Thiệu Trị - Huế. Qua đó khẳng định vị trí của kiến trúc lăng Thiệu Trị với sự tiếp nối của mỹ thuật thời Nguyễn giữa thế kỉ XIX cho đến đầu thế kỉ XX trong dòng chảy mỹ thuật truyền thống dân tộc.

Luận án hướng đến đúc rút những căn cứ khoa học và thực tiễn để phục vụ nghiên cứu, giảng dạy và là nguồn dữ liệu tham khảo trong hoạt động phục hồi, trùng tu, tôn tạo công trình kiến trúc lăng Thiệu Trị trong quần thể kiến trúc lăng tẩm thời Nguyễn tại Huế.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Trên cơ sở hệ thống hóa các tài liệu có liên quan đến nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị, tìm hiểu nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị với các mô típ trang trí, phong cách, hình tượng, đặc trưng, ý nghĩa nhân văn và tính tượng trưng của các đề tài. Luận án xác định những giá trị tạo hình độc đáo, tiêu biểu trong trang trí kiến trúc lăng vua Thiệu Trị; đối chiếu, so sánh giá trị nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị với các hệ thống lăng tẩm khác dưới thời Nguyễn, qua đó làm rõ những nét riêng biệt và những đóng góp của di sản kiến trúc này.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận án tập trung nghiên cứu nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị - Huế từ các khía cạnh: chất liệu tạo hình, đề tài và hiệu quả biểu hiện của nghệ thuật trang trí.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Về phạm vi không gian nghiên cứu

Luận án nghiên cứu nghệ thuật trang trí ngoại thất, nội thất gắn liền với kiến trúc, từ các chất liệu trang trí, hội họa, điêu khắc. Tuy nhiên, để làm rõ diện mạo và sự đóng góp dưới góc độ nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị, luận án còn so sánh nghiên cứu thêm ở một số công trình lăng tẩm thời Nguyễn khác.

Về phạm vi thời gian nghiên cứu

Luận án tập trung nghiên cứu nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị, tuy nhiên khi phân tích những vấn đề liên quan, NCS mở rộng phạm vi thời gian về trước và sau để đưa ra những nhận định, đánh giá về các giá trị nghệ thuật, yếu tố tạo hình trang trí ở lăng Thiệu Trị.

4. Câu hỏi nghiên cứu

Để làm rõ các vấn đề nghiên cứu của luận án, NCS đã đưa ra một số câu hỏi nghiên cứu sau:

Nghệ thuật trang trí thời Thiệu Trị có những đặc điểm nổi bật gì so với trang trí lăng tẩm khác dưới thời Nguyễn?

Nho giáo là tư tưởng chủ đạo, nhưng tại sao Phật giáo và Đạo giáo có ảnh hưởng khá rõ nét đến nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị? Không chỉ tác động đến nghệ thuật trang trí ở lăng mà yếu tố Phật giáo còn in dấu đậm nét trong hệ thống trang trí kiến trúc qua ý nghĩa đề tài và cách thức thể hiện như thế nào?

Yếu tố Champa đã xuất hiện như thế nào trên các công trình kiến trúc trang trí lăng Thiệu Trị?

Nét đặc sắc và nổi bật của nghệ thuật trang trí dân gian ở lăng Thiệu Trị đã thể hiện sự tiếp biến và tương tác qua lại như thế nào?

5. Giả thuyết nghiên cứu

Luận án chỉ ra phong cách riêng của nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị so với các lăng tẩm khác thời Nguyễn qua nghệ thuật nề họa, pháp lam, chạm khắc gỗ thô mộc, đồ đồng nổi bật và tiêu biểu nhất, hệ thống bát bửu đan xen nhau theo lối bố cục “Nhất thi, nhất họa” chạm nổi trên chất liệu gỗ nhiều nhất... Những đặc trưng của nghệ thuật thời Thiệu Trị đã phản ánh được giá trị thẩm mỹ, yếu tố tạo hình trang trí, hình thức biểu hiện, hay các chủ đề. Đặc điểm riêng về nghệ thuật tạo hình, kiến trúc, mô típ trang trí hoa văn có sự ảnh hưởng của văn hóa Champa hay Trung Hoa và quá trình Việt hóa.

Ảnh hưởng Phật giáo trong nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị đã tạo nên một nét độc đáo của nghệ thuật trang trí thời Nguyễn. Những hoa văn trang trí được chọn lọc một cách hài hòa, mang tính gắn kết sâu sắc với tư tưởng của Phật giáo. Từ đó làm sáng tỏ các giá trị tư tưởng và đặc trưng nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị.

Tính dân gian trong trang trí lăng Thiệu Trị đã hình thành phong cách tạo hình, bố cục, không gian họa tiết một cách gần gũi với đời sống. Điều này cho thấy, nghệ thuật trang trí dân gian đã tạo được ấn tượng, đồng thời làm tăng thêm tính chất đặc trưng trong trang trí kiến trúc lăng.

6. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

6.1. Phương pháp luận

Trên cơ sở nắm vững quan điểm của Đảng và Nhà nước trong việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa nghệ thuật, từ các phương pháp luận, đề tài luận án nhìn nhận đối tượng nghiên cứu *nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị* về tổng thể là một hiện tượng văn hóa nghệ thuật, ở đó thể hiện sự tương tác giữa các lĩnh vực mỹ thuật - kiến trúc đã và đang tồn tại khách quan và nằm trong mối quan hệ tổng thể với những phương diện khác...

Coi trọng sự trải nghiệm khảo sát trên thực địa và việc tiếp cận các vấn đề lý thuyết của các học giả trong và ngoài nước, kế thừa kết quả nghiên cứu của các công trình đi trước, trên cơ sở đó vận dụng hài hòa giữa lý thuyết và thực tiễn vào giải quyết các vấn đề khoa học của luận án.

6.2. Cách tiếp cận

NCS lựa chọn và vận dụng *cách tiếp cận liên ngành* để nhìn nhận hiện tượng, lý giải các vấn đề nghiên cứu nghệ thuật trang trí từ nhiều góc độ khác nhau. Theo hướng tiếp cận liên ngành, các giá trị nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị, với tư cách là “cái tổng thể” - tức là một hệ thống phức tạp hợp thành từ nhiều thành phần (chất liệu, đề tài, ý nghĩa...), ở đó có những thuộc tính của cái tổng thể và có cả thuộc tính của các thành phần.

6.3. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng cách phương pháp nghiên cứu sau:

Sử dụng kết hợp các phương pháp Mỹ thuật học, phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh... trong việc thu thập những cứ liệu cụ thể nhằm làm sáng tỏ nội dung nghiên cứu của luận án.

Khảo sát điền dã tại địa bàn nghiên cứu là quần thể kiến trúc lăng Thiệu Trị và các công trình có liên quan, kết hợp với các phương pháp quan sát tham dự, tiếp cận với các nguồn sử liệu, điều tra hồi cố...

7. Những đóng góp mới của luận án

Nghiên cứu nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị góp phần vào việc nghiên cứu lịch sử mỹ thuật thời Nguyễn, qua đó cung cấp những cứ liệu cho công tác bảo tồn các giá trị nghệ thuật thời Nguyễn ở Cố đô Huế nói chung, lăng Thiệu Trị nói riêng trong bối cảnh hiện nay.

8. Kết cấu của luận án

Ngoài phần Mở đầu (9 trang), Kết luận (04 trang), Tài liệu tham khảo (09 trang) và Phụ lục (61 trang), nội dung của luận án được kết cấu thành 3 chương:

Chương 1. Cơ sở lý luận, thực tiễn và tổng quan tình hình nghiên cứu nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị (46 trang)

Chương 2. Nhận diện nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị (46 trang)

Chương 3. Đặc điểm và giá trị nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị, luận bàn kết quả nghiên cứu (44 trang)

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN, THỰC TIỄN VÀ TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ Ở LĂNG THIỆU TRỊ

1.1. Cơ sở lý luận và một số khái niệm về vấn đề nghiên cứu

1.1.1. Cơ sở lý luận

1.1.1.1. Lý thuyết nghiên cứu văn hóa vùng và phân vùng văn hóa

Nghiên cứu vùng văn hóa Huế giúp NCS lý giải về các giá trị nghệ thuật, thẩm mỹ trong trang trí lăng Thiệu Trị. Xuất phát từ vị thế địa lý - văn hóa có phần đặc biệt, Huế được các nhà nghiên cứu xem như một tiêu vùng văn hóa khá độc đáo mà thiên nhiên ban tặng cho xứ Huế một diện mạo, một giá trị thẩm mỹ riêng. Những đặc điểm về điều kiện tự nhiên và lịch sử đã in dấu vào văn hóa của người dân xứ Huế như hệ kinh thành còn lưu giữ được tương đối hoàn chỉnh với Kinh thành, cùng hệ thống các lăng tẩm; các di sản văn hóa phi vật thể như: biểu diễn, lễ hội, tín ngưỡng, cách ăn mặc.

1.1.1.2. Lý thuyết, luận điểm về mỹ thuật học

Nghiên cứu từ mỹ thuật học có một lợi thế là bám sát và xoáy sâu vào được các thuộc tính ngôn ngữ trong nghệ thuật tạo hình trang trí, tạo cơ sở cho việc lý giải một cách thuyết phục các kỹ thuật, các thủ pháp xử lý ngôn ngữ và biểu hiện hình tượng. Trong đó cấu trúc hình thái của ngôn ngữ trang trí được nhận diện rõ nét nhất cả về chiều sâu không gian tạo hình, về đặc trưng thẩm mỹ ngôn ngữ và các thuộc tính của đường nét, hình mảng, nhịp điệu, trang trí, đồng thời nó cũng giúp NCS có thể đúc rút được những đặc điểm nổi bật tiêu biểu và bản chất nhất của đối tượng nghiên cứu.

1.1.2. Khái niệm về tính biểu tượng, hình tượng, hoa văn trang trí

1.1.2.1. Khái niệm về tính biểu tượng

Biểu tượng là hình ảnh cụ thể trong đó bao hàm nhiều ý nghĩa, gây được ấn tượng sâu sắc đối với người xem. Biểu tượng nghệ thuật được coi là ký hiệu thẩm mỹ đa nghĩa, bao gồm cái biểu đạt và cái được biểu đạt. Biểu tượng là những tính chất đặc thù tiêu biểu nhất, tác phẩm nghệ thuật thông qua các tính chất đặc thù này để biểu hiện nội dung muốn truyền tải. Ước lệ là sự hiện thực hoá một cách cô đọng trong sáng tạo thẩm mỹ, khả năng biểu đạt cùng một nội dung của nhiều hệ thống ký hiệu bằng những phương tiện cấu trúc khác nhau. Các dạng biểu tượng ấy xuất phát và hần sâu trong cấu trúc của trí tưởng tượng, ý nghĩa của chúng có thể là những quy ước hoặc hiển nhiên

nhưng vẫn bao hàm một điều gì đó mơ hồ chưa biết hay còn ẩn dấu đối với chúng ta.

1.1.2.2 Khái niệm về hình tượng

Khái niệm hình tượng theo nghĩa rộng được dùng để chỉ những đặc điểm chung các loại hình nghệ thuật, để phân biệt nghệ thuật với khoa học và các hình thức ý thức xã hội khác. Theo nghĩa hẹp, trong phạm vi mỗi tác phẩm nghệ thuật, hình tượng mang tính cụ thể về một con người/nhóm người, một sự vật, hiện tượng... Thông qua hệ thống các hình tượng/biểu tượng đã làm rõ hơn giá trị nghệ thuật, chúng đóng vai trò quyết định đối với chất lượng của mỗi tác phẩm.

1.1.2.3. Khái niệm về trang trí và hoa văn trang trí

- Khái niệm về trang trí:

Khái niệm trang trí được phân định ra thành hai yếu tố khác nhau, đó là trang trí họa tiết bằng đường nét trên mặt phẳng và trang trí họa tiết nổi trên bề mặt chất liệu; những hình được chạm khắc hay đắp nổi lên một bề mặt có không gian hai chiều, một số khác được thể hiện trên các họa tiết chạm nông của không gian ba chiều như ở các tượng, các họa tiết chạm lõng, có loại phù điêu đắp nổi cao và có loại thấp hoặc khắc chìm (lõm) xuống, chúng mang tính tâm linh và tính dân gian trong các ô hộc như án thờ, các cấu kiện ở điện Biêu Đức, nhà bia và các mảng tường...

- Khái niệm về hoa văn trang trí:

Hoa văn là hình trang trí được vẽ, chạm, khắc trên các đồ vật, cấu kiện kiến trúc. Hoa văn trang trí được thể hiện bằng nhiều chất liệu khác nhau, mỗi chất liệu lại có kỹ thuật riêng của nó, chất liệu được dùng nhiều nhất trong nghệ thuật trang trí là gỗ, ngoài ra cũng có các chất liệu khác rất phổ biến được dùng trong trang trí như gốm, gốm tráng men, pháp lam, đá, đồng, nê họa... Các hoa văn họa tiết như hoa, lá, quả, động vật..., thể hiện phong cách nghệ thuật trang trí riêng, đường nét cụ thể, dứt khoát, có hình thể độc đáo dễ dàng được nhận thấy qua nghệ thuật trang trí ở nhiều công trình kiến trúc lăng Thiệu Trị.

1.2. Khái quát về mỹ thuật thời Nguyễn, lăng Thiệu Trị và một số công trình liên quan

1.2.1. Lịch sử - văn hóa mỹ thuật thời Nguyễn

Nhà Nguyễn đã chọn Huế làm kinh đô trải qua hơn một thế kỉ (1802 - 1945) với 13 đời vua. Kiến trúc cung đình Huế cũng như các lăng tẩm với các hoa văn, kiểu thức trang trí hòa nhập cùng cảnh quan để nâng

lên giá trị nghệ thuật. Sau những công trình kiến trúc cung điện lộng lẫy là hệ thống lăng tẩm của các đời vua như lăng Gia Long, lăng Minh Mạng, lăng Thiệu Trị, lăng Khải Định... Mỗi lăng có một dấu ấn lịch sử với kiến trúc riêng biệt tùy theo từng thời kỳ để xây dựng.

1.2.2. Khái quát về lăng vua Thiệu Trị

1.2.2.1. Vị trí địa lý

Lăng Thiệu Trị nằm cách trung tâm thành phố Huế khoảng 9 km về phía Tây Nam, là một công trình quan trọng trong hệ thống kiến trúc cung đình, lăng tẩm của các vua triều Nguyễn, với những giá trị nhiều mặt về lịch sử, văn hoá, nghệ thuật kiến trúc, trang trí... Mặc dù thi công trong vòng chưa đầy 10 tháng (11/2/1848 - 19/11/1948), lăng Thiệu Trị vẫn mang vẻ hoành tráng và đồ sộ.

1.2.2.2. Giá trị lịch sử

Vua Thiệu Trị (1807- 1847) là vị vua tài hoa, thông tuệ văn chương, kinh sử, thơ phú, Thời gian trị vì, vua Thiệu Trị đã để lại nhiều công trình kiến trúc đặc sắc, đạt đến đỉnh cao của nghệ thuật thời Nguyễn. Nhiều công trình kiến trúc được coi là mẫu mực, đạt đến độ hoàn mỹ qua các chất liệu trang trí trên các công trình kiến trúc như nghi môn bằng đồng ở lăng Minh Mạng, nghệ thuật trang trí pháp lam ở tháp Phước Duyên chùa Linh Mục, nghệ thuật chạm khắc gỗ điện Long An... Tất cả đã mang đậm dấu ấn lịch sử của thời Thiệu Trị mà còn được bảo tồn cho đến ngày nay.

1.2.2.3. Giá trị văn hóa

Trong các hình thái tín ngưỡng dân gian Việt Nam, việc tôn thờ tổ tiên và những người thân được thể hiện thành một tập tục truyền thống, có vị trí hết sức đặc biệt trong đời sống tinh thần của dân tộc Việt Nam. Ý thức này đã trở thành truyền thống trong tiềm thức của mọi tầng lớp sĩ, nông, công, thương trong xã hội. Vua chúa khi mất được an táng trong lăng mộ với các công trình kiến trúc có quy mô và đồ sộ, thể hiện phong cách, và sáng tạo trong nghệ thuật trang trí.

1.2.2.4. Tổng quan nghệ thuật kiến trúc - điêu khắc - trang trí

Nghệ trang trí ở lăng Thiệu Trị với tổng thể kiến trúc là sự kết hợp và chọn lọc từ mô thức kiến trúc của lăng Gia Long và kiểu thức trang trí lăng Minh Mạng. Lăng được xây dựng tách riêng ra thành hai tiểu khuôn viên đặt sòng đôi trên núi Thuận Đạo tổng diện tích 475 ha. Điểm nổi bật của lăng là vừa tuân thủ chặt chẽ các yếu tố phong thủy, vừa có sự độc đáo về bố cục, hài hòa với thiên nhiên.

Trang trí ở lăng Thiệu Trị đã đạt đỉnh cao về sự sáng tạo trong hệ thống kiến trúc - hội họa - điêu khắc cho thấy sự sáng tạo đó

khởi nguồn từ chính vua Thiệu Trị lúc còn sống. Nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị rất đặc biệt, có sự bố trí rất hài hòa, thích hợp, từ không gian kiến trúc cho đến các công trình lớn nhỏ kết hợp với chất liệu trang trí.

Trang trí kiến trúc ở lăng Thiệu Trị, có một đặc điểm chung của thời Nguyễn đáng chú ý là được phân ra thành từng ô học để trang trí hình vẽ và thơ văn trên những tấm gỗ được chạm trổ và sơn son thếp vàng theo lối “Nhất thi, nhất họa”. Tranh gương cũng được xem là một loại trang trí khá đặc biệt ở lăng Thiệu Trị.

1.2.2.5. Một số công trình kiến trúc mang phong cách nghệ thuật thời Thiệu Trị

Nghệ thuật thời Thiệu Trị góp phần quan trọng trong trang trí kiến trúc cung đình, lăng tẩm thời Nguyễn. Tiêu biểu có Lăng Hiếu Đông (lăng bà Hồ Thị Hoa, mẹ vua Thiệu Trị), được xây dựng từ năm (1841-1843), chùa Diệu Đế, Cung Bảo Định, lăng Thuận Thiên Cao hoàng hậu... Đây là những công trình thể hiện những nét riêng về phong cách kiến trúc, bố cục, trang trí..., xuất phát từ tính cách của nhà vua - một người hiền hòa, cần mẫn, hiếu thuận, từ đó đã định hình một phong cách nghệ thuật riêng biệt.

Vào năm 1845 vua Thiệu Trị cho xây dựng điện Long An, được đánh giá là một tác phẩm nghệ thuật đặc sắc dưới thời Thiệu Trị, bởi sự hội tụ của hội họa, điêu khắc, trang trí vào kiến trúc nhà rường như sự bổ sung vào tổng thể kiến trúc cung đình thời Nguyễn. Tiếp đến là lăng bà Thuận Thiên Cao Hoàng hậu, lăng được xây dựng vào năm 1846.

Đan xen giữa các công trình kiến trúc được xây dựng dưới thời Thiệu Trị là những công trình kiến trúc do các vua tiền nhiệm xây dựng và vua Thiệu Trị tiếp tục hoàn thiện và tôn tạo. Tiêu biểu nhất đó là Hiếu Lăng (lăng Minh Mạng), tháp Phước Duyên (một trong những công trình kiến trúc trọng yếu của chùa Thiên Mụ).

1.3. Tổng quan tình hình nghiên cứu về mỹ thuật thời Nguyễn và nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị

1.3.1. Những công trình nghiên cứu về văn hóa - mỹ thuật thời Nguyễn

Từ cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX, mỹ thuật cung đình thời Nguyễn đã được một số học giả trong nước và học giả người Pháp quan tâm nghiên cứu. - tập san Bulletin des amis du Vieux Hue (Những người bạn Cố đô Huế - B.A.V.H) (1914-1944) là những sử

liệu vô cùng quý giá với những ghi chép nghiên cứu, phản ánh mang tính thuyết phục về văn hóa và mỹ thuật Huế trên nhiều phương diện, đáng chú ý là bộ đầu tiên do linh mục Léopold Cadière chủ biên với những nghiên cứu về Mỹ thuật Huế được thể hiện qua hàng loạt các bài viết sống động đi cùng những tư liệu, hiện vật từ thực địa và nhân chứng, người trong cuộc...

Một số công trình khác của người Pháp ít nhiều nói đến mỹ thuật cung đình thời Nguyễn như: *Les Arts decoratif au Tonkin* (Nghệ thuật trang trí Bắc Kỳ, 1922) của Bernanosse, *L'Art Annamite* (Mỹ thuật của người Annam, 1925) của Gravelle, *L'Art de L'Annam* (Mỹ thuật Annam, 1932) của Gourdon, *L'Art Vietnamien* (Mỹ thuật của người Việt Nam, 1954) của Bezaciere... Những công trình này đều đã được dịch và lưu giữ tại Viện Mỹ thuật, trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam.

Sau năm 1975, mỹ thuật thời Nguyễn tiếp tục thu hút sự quan tâm nghiên cứu của nhiều học giả với sự xuất hiện hàng loạt các bài viết và sách chuyên đề của các tác giả như Thái Văn Kiểm (1984) *Cổ đô Huế* [39], Lê Văn Hảo (1985) *Huế* [34], Nguyễn Quân (1986) *Tiếng nói của hình và sắc* [57], Chu Quang Trứ (1996) *Kiến trúc truyền thống* [87], Nguyễn Văn Đăng “Tổ chức tượng cục ở kinh đô Huế dưới triều Nguyễn” [44], Thi Long *Huế đẹp và Thơ* [42], Trần Lâm Biền (2000), “Rồng trong tâm thức và nghệ thuật tạo hình ở phương Đông và Việt Nam nửa đầu thời tự chủ” [9]. Các tác giả đã phân tích và đề cập đến nghệ thuật, trang trí, kiến trúc thời Nguyễn.

1.3.2. Những công trình nghiên cứu về nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn và các vấn đề có liên quan

Từ năm 1984 đến năm 2020 có nhiều bài viết của các nhà nghiên cứu về mỹ thuật cung đình thời Nguyễn như tác giả Nguyễn Hữu Thông với bài viết “Nê ngõa tượng với các công trình kiến trúc ở Huế” (1984) *Mỹ thuật Huế nhìn từ góc độ ý nghĩa và biểu tượng trang trí* (2001), “*Mỹ thuật thời Nguyễn trên đất Huế*” (1992); Phan Thuận An “Điêu khắc, hội họa, trang trí, thủ công mỹ nghệ Huế cổ”; Trần Lâm Biền (2000) *Một con đường tiếp cận lịch sử*, Chu Quang Trứ (2000) *Văn hóa mỹ thuật Huế*; Phan Thanh Bình với luận án *Nghiên cứu nghệ thuật khảm sành sứ trong mỹ thuật cung đình thời Nguyễn* (2010); Trần Thanh Nam *Điêu khắc trang trí trên kiến trúc Hoàng thành Huế* (2018), Đỗ Xuân Phú *Sơn truyền thống trong nghệ thuật trang trí Quần thể di tích Cổ đô Huế* (2020)... Qua đó, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu qua nhiều thế hệ đã có những đóng góp to

lớn cho chủ đề văn hóa - mỹ thuật thời Nguyễn nói chung và nghệ thuật kiến trúc thời Nguyễn nói riêng.

1.3.3. Những công trình nghiên cứu về kiến trúc lăng tẩm thời Nguyễn nói chung và lăng Thiệu Trị nói riêng

Riêng về lăng Thiệu Trị, trong tập XXVI, tập san *Những người bạn Cố đô Huế*, bài Lăng Thiệu Trị, tác giả G. Langrand đã phân tích, nhận xét về nguồn gốc, ý nghĩa về nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị và một số vấn đề khác. Ngoài ra còn có nghiên cứu trong các bài “Đề tài Bát bửu trong trang trí kiến trúc thời Nguyễn Huế” (Phan Thanh Bình); “Huế, mỹ thuật Nguyễn, những cái riêng” của Trần Lâm Biên (1979), trong công trình *Kiến trúc Cố đô Huế* (2000) tại mục “Lăng Thiệu Trị” Phan Thuận An biên soạn; *Mỹ thuật Huế nhìn từ góc độ ý nghĩa và biểu tượng trang trí* (2001) Nguyễn Hữu Thông; *Huế - Triều Nguyễn một cái nhìn* (2018) Trần Đức Anh Sơn... và nhiều bài viết trong Hội thảo khoa học lần thứ hai về thời Nguyễn tại Thành phố Hồ Chí Minh - Năm 1995, *Những vấn đề Văn hóa - Xã hội thời Nguyễn*. Đây là nguồn tài liệu quý giá giúp NCS kế thừa để tiếp tục nghiên cứu làm sáng tỏ những giá trị nghệ thuật thời Nguyễn ở lăng Thiệu Trị và góp thêm tiếng nói trong cái nhìn tổng quan về mỹ thuật thời Nguyễn cũng như vào công tác gìn giữ, bảo tồn và phát huy các giá trị nghệ thuật triều Nguyễn.

Tiểu kết

Chương 1 với chức năng làm cơ sở, cấu trúc, là nền tảng lý luận để phát triển nội dung nghiên cứu cho các phần sau, trong đó có những đánh giá làm tiền đề đi sâu nghiên cứu các đặc trưng nghệ thuật trang trí đã phát triển mạnh mẽ, có quy mô đồ sộ về chất liệu, đề tài, ý nghĩa biểu tượng... Đó cũng là sự tổng hòa các chất liệu, phong cách, bút pháp, hay yếu tố dân gian trong nghệ thuật trang trí, với nhiều kiểu thức sinh động, nhiều ý nghĩa tượng trưng khác nhau, với những biểu tượng riêng độc đáo của nghệ thuật tạo hình lăng Thiệu Trị được coi là một trong những giá trị nghệ thuật tiêu biểu.

Chương 2

NHẬN DIỆN NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ Ở LĂNG THIỆU TRỊ

2.1 Nhận diện nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị thông qua nội dung đề tài chủ đạo.

2.2.1. Hình tượng rồng

Nhìn chung hình tượng rồng tại lăng Thiệu Trị có những đặc điểm rồng triều Nguyễn mà ta có thể tìm thấy trong tương quan với nhiều trang trí rồng sau này ở các công trình khác. Hình tượng con rồng ở lăng Thiệu Trị được thể hiện ra với nhiều kiểu thức khác nhau và sinh động đến từng đường nét, bố cục, hoa văn, được chạm khắc trang trí trên những khối đá và nhiều chất liệu khác nhau như đồng, đắp nổi, nề vữa, nề họa, pháp lam, chạm khắc gỗ, sơn son thếp vàng... Có thể thấy hình tượng rồng chạm hoa văn biến hóa tinh tế, thuần nhã nhất tại lăng Thiệu Trị là hình tượng rồng trang trí tại các bậc cấp, nghi môn bằng đồng, bia Thánh Đức Thần Công do chính vua Tự Đức sau khi lên ngôi cho soạn thảo với 2500 chữ.

2.2.2. Bát bửu trong nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị

Trang trí bát bửu thường được kết thành từng bộ trang trí khác nhau... Chủ đề bộ bát bửu thường tượng trưng cho sự giàu có, trường tồn bất tử, Phật giáo... Bát bửu được sử dụng nhiều trên chất liệu như sơn son thếp vàng với các đề tài trang trí, mỗi loại có cách thể hiện riêng và hàm chứa những ý nghĩa tượng trưng nhất định, chuyển tải một điều gì đó trong cuộc sống.

Hoa văn bát bửu tại nhà bia lăng Thiệu Trị là một trong những giá trị nghệ thuật trang trí chạm khắc gỗ còn giữ nguyên bản, thể hiện qua những nét trên nền gỗ thô mộc, toàn bộ đều không phủ sơn hoặc sơn son thếp vàng như những công trình khác. Đây có thể coi là nét độc đáo so với nghệ thuật trang trí ở các công trình lăng tẩm thời Nguyễn khác. Với 56 ô hộc chạm khắc đề tài bát bửu được trang trí ở nhà bia xen kẽ với hàng chục ô gió chạm khắc thơ theo lối bố cục “Nhất thi, nhất họa”.

2.2.3. Biểu tượng tứ thời trong nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị

Biểu tượng tứ thời được trang trí trên các công trình kiến trúc lăng Thiệu Trị chủ yếu ở ngoại thất với chất liệu pháp lam, mỗi hình tượng, kiểu thức đều mang tính tượng trưng và khái quát cao của tư duy triết học phương Đông, đồng thời qua đó còn thể hiện tư tưởng,

nhân sinh quan của con người ở thời kỳ này qua một số biểu tượng như tùng, cúc, trúc, mai, lan, hay các loài quả như lê, đào, phật thủ...

2.2. Nhận diện nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị từ hình thức thể hiện bố cục “Nhất thi, nhất họa”, “Nhất tự, nhất họa”

Ở lăng Thiệu Trị, trang trí “Nhất thi, nhất họa” có mặt hầu hết trên các công trình kiến trúc lăng, phân bố từ trong ra ngoài với nhiều chất liệu khác nhau tùy thuộc vào công trình và chức năng sử dụng. Các công trình như Điện Long An, lăng Minh Mạng, điện Biểu Đức... là sự điển hình thành công trong trang trí và cũng mang đậm dấu ấn của vua Thiệu Trị.

Có thể nói, nghệ thuật trang trí theo lối bố cục “Nhất thi, nhất họa”, “Nhất tự, nhất họa” ở lăng Thiệu Trị tạo sự hài hòa của nghệ thuật kiến trúc và trang trí làm cho công trình của lăng trở thành cái riêng trong nghệ thuật thời Nguyễn. Đây là một trong những minh chứng về sức sáng tạo to lớn trong nghệ thuật trang trí kiến trúc thời Nguyễn nói chung và ở lăng Thiệu Trị nói riêng.

2.3. Hình thức biểu đạt nghệ thuật trang trí qua các chất liệu ở lăng Thiệu Trị

Việc kết hợp nhiều thể loại chất liệu trong cùng một công trình kiến trúc là một trong những yếu tố làm nên cái đẹp tổng thể của một không gian nghệ thuật ở lăng Thiệu Trị. Trang trí kiến trúc của lăng được các nghệ nhân sáng tạo biến hóa, cách điệu hóa, bố cục hài hòa chặt chẽ với những ô hộc hay góc cạnh qua nhiều kiểu thức hoa văn hay chất liệu trang trí khác nhau như: chạm khắc gỗ, khảm sành sứ, pháp lam, chạm khắc đá, nề họa, nề đắp nổi, sơn son thếp vàng... rõ nhất là qua những câu thơ, hoa văn được chạm nổi một cách tinh tế theo lối bố cục “Nhất thi, nhất họa”, “Nhất tự, nhất họa”, các đề tài tứ thời, bát bửu, các hoa văn trang trí độc lập khác được trang trí trải dài trên toàn bộ hệ thống công trình và mật độ dày đặc ở lăng Thiệu Trị.

2.3.1. Nghệ thuật trang trí chạm khắc gỗ

Ở lăng Thiệu Trị nghệ thuật chạm khắc gỗ cho thấy có nhiều cách thể hiện như chạm lõng, chạm chìm, chạm nổi. Từ ngoại thất cho đến nội thất, đến các vật dụng đồ thờ, tủ thờ, bàn ghế, hoành phi... tất cả đều được chạm khắc gỗ một cách tinh tế, có nơi chạm đơn giản, nhưng cũng có nơi khá phức tạp, tùy vào hoa văn trang trí mà các nghệ nhân thể hiện... Trong các ô diềm nội thất vách đồ nối tiếp nhau hay ở trên các vì kèo giả thủ đều được các nghệ nhân

chạm khắc như: long, lân, quy, phụng, bát bửu, “Nhất thi, nhất họa”, hoa lá cách điệu mặt hồ phù, hoa lá hóa rồng, hoa cúc hóa rồng, rồng cách điệu hoa văn mây chông... Tại nhà bia, các hoa văn trang trí chạm khắc gỗ thể hiện qua những nét thô mộc và còn được giữ nguyên bản, bố cục hài hòa thích hợp một cách chặt chẽ với những ô học hay góc cạnh, với nhiều họa tiết hoa văn trang trí đa dạng. Điều đặc biệt là toàn bộ hệ thống nhà bia không phủ sơn son thếp vàng, đây có thể coi là một trong những nét độc đáo và khác lạ so với các công trình kiến trúc thời Nguyễn khác.

2.3.2. Nghệ thuật trang trí khảm sành sứ

Qua trang trí khảm sành sứ thời Nguyễn trong đó có lăng Thiệu Trị, cho thấy, sự tìm tòi, đã tạo nên nghệ thuật khảm sành sứ một cách biểu cảm với giá trị nội dung của các công trình kiến trúc. Trong những điều kiện thuận lợi về vật chất, kết hợp với yêu cầu thẩm mỹ của triều đình, khảm sành sứ đã có cơ hội đạt được những giá trị tạo hình cơ bản, chúng trở thành một chất liệu, hiệu quả không thể thiếu, là một trong những chất liệu tạo hình trang trí có vị trí quan trọng. Trong tương quan với các chất liệu, loại hình nghệ thuật khảm sành sứ có mối liên hệ chặt chẽ với nề, nề đắp nổi như hình tượng mặt hồ phù hai bên gờ mái nhà bia, các nghệ nhân đã sử dụng nề đắp nổi kết hợp khảm sành sứ để tạo hình trang trí khá đặc sắc, các bộ phận khác nhau trên hình tượng hồ phù, bằng sự sáng tạo của các nghệ nhân gắn ghép bằng những mảnh sành sứ có màu có mảng hình, tạo cho chúng một vẻ đẹp khác lạ, cầu kỳ nhưng rất ấn tượng.

2.3.3. Nghệ thuật trang trí pháp lam

Ở lăng Thiệu Trị, pháp lam hầu hết được trang trí ngoại thất của lăng như nghi môn, đầu mái, bờ nóc, các kiểu thức trang trí chủ yếu là bầu thái cực, long hồi, mặt trời... Chất liệu pháp lam qua những màu men bổ túc với nhau như: vàng với chàm, (xanh ả tím), đỏ với bích ngọc (lục ả xanh), xanh với hỏa hoàng (vàng cam), phi thủy (xanh ả lục), hồ phách (cam đỏ) được thể hiện trên bờ mái điện Biểu Đức, nhà bia, các nghi môn bằng đồng, đá, đề tài bát bửu, biểu tượng tứ thời, kiểu thức trang trí lưỡng long châu bầu thái cực, long vân ngũ sắc, búp sen... Chính sự phối hợp này mang tính ổn định đã làm nên cái riêng của hệ màu pháp lam rực rỡ, lộng lẫy, vui tươi nhưng không chói chang, lòe loẹt.

2.3.4. Nghệ thuật trang trí chạm khắc đá

Nghệ thuật trang trí chạm khắc đá ở lăng Thiệu Trị sử dụng phổ biến là loại đá Thanh và đá sa thạch. Nhìn chung, chất liệu này có đặc điểm bền vững, chịu đựng được sự khắc nghiệt của thời tiết, ngoài ra nó còn có tính chất chịu lực, nên các kiến trúc phần lớn đều sử dụng chất liệu đá trong một số bộ phận cần thiết.

Nghệ thuật chạm khắc đá thể hiện được các loại tượng tròn cũng như phù điêu có bố cục đơn giản cho đến phức tạp với các đường nét mảnh mai, mềm mại, chạm trổ các họa tiết hoa văn trên đá chi tiết sắc sảo, tinh tế, uyển chuyển và mềm mại. Điều đó có thể thấy ở hai bên bậc cấp các lối đi ở điện Biểu Đức, hình tượng con rồng được chạm khắc, nhìn kỹ toàn bộ chi tiết, tính chất chạm khắc mảng khối lồi lõm, những xoắn ốc, nét chạm điểm gút như vân mây, bươm, vẩy trên toàn thân tạo bóng khối của hình tượng rồng biểu thị sức mạnh trường tồn của vương quyền.

2.3.5. Nghệ thuật trang trí nề họa

Ở lăng Thiệu Trị, nghệ thuật nề họa cũng là một trong nhiều chất liệu tạo nên giá trị thẩm mỹ ở lăng. Gò mái nhà bia, đường cổ diềm ở điện Biểu Đức, nghệ thuật nề họa chủ yếu với các đề tài bát bửu, hay đông, tây phối điện được vẽ hình tượng dây lá kết hợp với chữ thọ cách điệu thành hình dơi ngậm vòng tròn viên mãn, đường gờ mái được vẽ các đề tài tứ thời, phong cảnh, hoa lá, núi, con vật, bát bửu..., những hoa văn họa tiết trang trí đó được nhắc lại trên gờ mái điện Biểu Đức, phía góc mái chính điện là hình tượng mặt hổ phù thường được kết hợp cả hai chất liệu nề họa và nề đắp nổi. Chất liệu nghệ thuật nề họa ở lăng Thiệu Trị, được các nghệ nhân diễn tả khá sâu sắc, tinh tế biểu hiện qua nhiều đề tài và làm nổi bật được đặc trưng chất liệu.

2.3.6. Nghệ thuật trang trí nề đắp nổi

Ở lăng Thiệu Trị, hoa văn họa tiết hay đề tài trang trí với chất liệu nề đắp nổi, chiếm một lượng nhỏ trong trang trí trên các công trình kiến trúc. Một số đề tài trang trí thường được sử dụng là hình tượng dây lá hóa rồng trên đầu hồi đông, tây phối điện, các góc ngách cổng phía sau điện Biểu Đức hay lưỡng long châu nhật trên đỉnh mái Hồng Trạch Môn, mặt hổ phù kết hợp với chất liệu khảm sành sứ bên hông mái nhà bia. Nổi bật ở lăng Thiệu Trị là hai trụ biểu hai bên, đặt trên một ngọn đồi hình mai rùa phía trước bửu thành. Bên cạnh bình phong là những bờ thành bao quanh các công trình lăng, ở

các góc gác được trang trí chữ triện cách điệu rồng kết hợp với khám sành sứ trên bờ thành, hai bên cổng hậu điện Biểu Đức cũng được trang trí dây lá hóa giao long với chất liệu nề đắp nổi... Có thể nói, chất liệu nghệ thuật nề đắp nổi kết hợp với các chất liệu khác ở lăng Thiệu Trị đã tạo nên một tổng thể tạo hình trang trí về chất liệu, khác biệt về đề tài, tạo được dấu ấn riêng trong nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị [PL3,3.6, tr.183].

2.3.7. Nghệ thuật trang trí sơn son thếp vàng

Chất liệu sơn son thếp vàng được sử dụng chủ yếu ở cung đình, lăng tẩm và các biệt phủ, hay các đồ dùng, vật dụng khác phục vụ cho triều đình...thời Nguyễn nói chung, lăng Thiệu Trị nói riêng. Việc sử dụng chất liệu sơn son thếp vàng giữ vai trò chủ đạo trong nghệ thuật trang trí ở điện Biểu Đức lăng Thiệu Trị tạo nên những dấu ấn đặc sắc, gọi nên không khí của nơi thờ phụng, trang nghiêm. Bên cạnh các cột phủ sơn mài thếp vàng với hoa văn long ẩn vân uốn lượn vòng quanh cột, còn có những vật trang trí như bệ chân đèn với hình mặt hồ phù cách điệu hoa lá, án thờ tử sập, những bức hoành phi, bửu tán được sơn son đồng bộ hình thành một tổng thể rực rỡ.

2.3.8. Nghệ thuật trang trí chạm khắc đồng

Đây là một trong những loại hình nghệ thuật đặc sắc, làm tăng thêm giá trị nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị. Các sản phẩm đúc đồng ở lăng Thiệu Trị không nhiều nhưng phong cách tạo hình độc đáo, mang lại giá trị thẩm mỹ cao trong nghệ thuật trang trí. Những nét riêng trong hình tượng, kiểu dáng trang trí đã được các nghệ nhân đúc đồng thể hiện đầy sáng tạo, đạt đến đỉnh cao của nghệ thuật trang trí vào thời kỳ đó.

Các đồ dùng, vật dụng bằng đồng dùng trang trí ở nội thất điện Biểu Đức chiếm số lượng nhiều hơn và có sự khác biệt với ngoại thất của lăng. Đồ đồng dùng trong nội thất điện Biểu Đức mang tính nghi lễ, trang nghiêm nên trang trí chủ yếu là những vật nhỏ như lư, đèn, chuông, và hình tượng con lân. Ngoại thất nổi bật nhất là nghi môn bằng đồng với hình tượng rồng uốn lượn cuộn tròn từ trên xuống dưới đan xen là các áng mây theo kiểu thức long vân khế hội (rồng và mây gặp gỡ). Chỉ với nghi môn bằng đồng, hình tượng con lân đã làm nổi bật cả một khối kiến trúc từ nhà bia đến bửu thành. Sự tiếp biến của các kiểu thức trang trí nghi môn, con lân qua chất liệu đồng ở lăng Thiệu Trị không phải là mới, mà là sự kế thừa của giai đoạn trước đó.

2.3.9. Nghệ thuật trang trí gốm đất nung, gốm tráng men

Gốm đất nung hay tráng men được trang trí ở nhiều vị trí trong kiến trúc của lăng, các hoa văn trang trí hình chữ vạn trên ngói máng tráng men ngọc màu vàng (được gọi là hoàng lưu li) mái điện Biểu Đức (khu vực thờ vua và các hoàng hậu). Hai công trình phụ như: Tả, Hữu phối điện - Tả, Hữu tòng viện tất cả đều được lợp mái ngói men màu xanh (còn gọi là thanh lưu li), đây là khu vực thờ các vị đại thần của vua Thiệu Trị, những đại thần được vinh danh (nên người ta thường hay gọi là Tông tự/ nghĩa là thờ theo). Qua thống kê cho thấy có khá nhiều loại hoa văn, kiểu thức trang trí tráng men xanh và vàng, các kiểu thức hoa văn trang trí như: chữ Thọ, chữ Hỷ, chữ Vạn, ô trám, hoa thị, hoa cúc, hoa dây, tứ tượng, thiên địa, ô trám, bình rượu, hoa chanh... được sử dụng ở hầu hết công trình lăng. Loại gạch lát nền tráng men ở trong nội thất điện Biểu Đức với kích thước 29cm x 29cm, và ở đây có một điều thú vị trong việc sử dụng hai loại gạch tráng men này, đó là việc lát xen kẽ các viên gạch thanh lưu li và hoàng lưu li.

Tiểu kết

Nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị hội tụ khá nhiều những giá trị nghệ thuật đa dạng, phong phú, đặc sắc. Những đặc điểm riêng về nghệ thuật tạo hình, kiến trúc, mô típ trang trí hoa văn có sự ảnh hưởng của Champa hay Trung Hoa và quá trình Việt hóa; những ảnh hưởng của Phật giáo với những hoa văn trang trí được chọn lọc một cách hài hòa, mang tính gắn kết sâu sắc với tư tưởng của Phật giáo trong nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị, tạo nên một nét độc đáo riêng của quần thể công trình kiến trúc này.

Để làm sáng tỏ những giá trị tiêu biểu của nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị, trước hết phải nhìn nhận nó trong một tổng thể, gồm nhiều yếu tố kết hợp với nhau một cách khái quát. Nghiên cứu quá trình hình thành nghệ thuật trang trí trên công trình kiến trúc lăng, qua các đề tài, chất liệu trang trí để tìm ra cái mới, để rút ra những nét riêng, độc đáo, đồng thời đánh giá và truyền tải nội dung cần biểu đạt mà các nghệ nhân dân gian sáng tạo dựa theo cảm hứng, cách nhìn của họ và kết cấu công trình kiến trúc qua các tác phẩm điêu khắc, hội họa, bố cục... Dù ở vị trí nào thì yếu tố nghệ thuật trang trí cũng góp phần làm đẹp về mặt hình thức và tăng vẻ trang trọng, uy nghiêm cho công trình lăng Thiệu Trị.

Chương 3

ĐẶC ĐIỂM VÀ GIÁ TRỊ NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ Ở LĂNG THIỆU TRỊ, LUẬN BÀN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị qua yếu tố dân gian và sự đặc sắc các kiểu thức “hóa”

3.1.1 Yếu tố dân gian trong nghệ thuật trang trí

Tính dân gian trong trang trí lăng Thiệu Trị thể hiện tính riêng biệt qua nghệ thuật tạo hình, đề tài, ý nghĩa; từ việc khéo léo truyền vào tác phẩm những phẩm chất dân gian, bình dị qua mỗi đề tài trang trí, hình tượng, họa tiết... cho đến xử lý các chất liệu đã tạo nên hiệu quả tạo hình. Hệ thống trang trí bát bửu mang nét thô mộc không phủ bóng của chất liệu gỗ, với một phong cách bình dị, dân gian và gần gũi với thực tế đời sống con người, thể hiện sự phá cách về chất liệu, vượt qua ranh giới trong nghệ thuật thời Thiệu Trị. Đề tài dân gian trong trang trí lăng Thiệu Trị rất phong phú, như đề tài tứ thời qua các chủ đề như: mai điều, tùng lộc, lan điệp, cúc điệp hay một số mô típ trang trí khá lạ mắt như: đôi ngựa kết hợp với hoa cúc, cây liễu với chất liệu chạm nổi, sơn son thếp vàng được trang trí ở nội thất điện Biều Đức, con thỏ kết hợp với cây lan chất liệu nề họa, trên gờ mái hai bên Đông, Tây phối điện.

Yếu tố dân gian trong nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị đều mang tính đời thường, dân dã được dân gian hóa, thể hiện ở họa tiết và thủ pháp trang trí trong các công trình của lăng. Tuy không vượt quá xa những thiết chế của mỹ thuật thời kỳ này, nhưng việc sử dụng nhiều chất liệu dân gian để trang trí trên các công trình trở nên phổ biến, thay thế dần những chất liệu “quý tộc” như pháp lam, sơn son thếp vàng, vàng, bạc, đồng... chứng tỏ trang trí thời Nguyễn không dừng lại trong khuôn mẫu quy định nghiêm ngặt của triều đại phong kiến, đầu đó đã chấp nhận sự tồn tại của chất liệu dân gian trong trang trí mà lịch sử đã để lại trên các công trình kiến trúc vô cùng phong phú và đặc sắc, thể hiện qua tính dân gian trong họa tiết và thủ pháp trang trí, trong chất liệu, trong đề tài...

3.1.2 Sự đặc sắc các kiểu thức “hóa” trong nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị.

Các biểu tượng “hóa” là hình thức trang trí pha trộn, đan xen giữa yếu tố cung đình và dân gian, mang yếu tố biểu trưng, một ước nguyện, ý chí, ý nghĩa tâm linh, nhưng không vượt ra ngoài khuôn khổ quy định nghiêm ngặt của triều đình.

Ở lăng Thiệu Trị, biểu tượng “hóa” hầu hết không được đặt chính giữa ở mỗi công trình kiến trúc, mà luôn được trang trí ở hai bên hay các góc, ngách của hệ thống lăng. Tiêu biểu, trên đầu mái Hồng Trạch Môn trước điện Biểu Đức, hình tượng rồng tả thực với kiểu thức long châu nhật, các gờ mái được các nghệ nhân sử dụng các mô típ hoa dây lá biến “hóa” thành hình tượng rồng với kiểu thức long hồi, kết hợp rất nhiều chất liệu với các họa tiết to - nhỏ, đơn giản - phức tạp, có nội dung, vị trí khác nhau làm nên vẻ đẹp riêng trong tổng thể kiến trúc lăng Thiệu Trị.

Mô típ các họa tiết một bông hoa hoá rồng trên chất liệu gỗ sơn son thếp vàng, chủ yếu trang trí trên các đòn tay, trên, kèo mái, vì kèo, Hồng Trạch Môn hay điện Biểu Đức, nhà bia lăng Thiệu Trị. Bên cạnh đó còn có kiểu chữ triện “hóa” rồng, mây “hoá rồng” hay kiểu thức “hoa” được thể hiện ở mô típ sóng nước “hóa” thành tam sơn còn được gọi là tam sơn thủy ba, với chất liệu chạm khắc đá trang trí trên bia đá, bệ chân tam quan bằng đồng trước và sau nhà bia lăng Thiệu Trị hay trên áo quan văn, quan võ, đường diềm bệ bia đá ở nhà bia cùng với tam sơn, bát bửu... Kỹ thuật tạo hình của các kiểu thức thể hiện một phong cách nghệ thuật trang trí riêng biệt được chuyển tải từ đường nét cụ thể, dứt khoát, có hình thể độc đáo dễ nhận thấy qua các kiểu thức “hóa” tạo nên một phẩm chất trang trí có chiều sâu về nội dung tư tưởng tâm linh, đạt được những giá trị thẩm mỹ tạo hình không thể phủ nhận với nhiều thể loại, cộng với sự sáng tạo bay bổng, một sự kết tụ tinh hoa từ khối óc của những nghệ nhân, sản sinh ra một hình tượng mới lạ, trở thành yếu tố không thể tách rời trong nghệ thuật tạo hình ở lăng.

3.2. Giá trị nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị qua sự dung hợp các yếu tố Phật giáo và ảnh hưởng từ nghệ thuật Champa

3.2.1 Sự dung hợp các yếu tố Phật giáo trong nghệ thuật trang trí

Trong nghệ thuật trang trí tại lăng Thiệu Trị, dấu hiệu hoa văn về Phật giáo khá đậm nét, sâu sắc ở hầu hết các trang trí kiến trúc của lăng. Điều đó xuất phát từ những nguyên nhân sâu xa trong đời sống tinh thần của các vị vua và hoàng tộc với tác động của tín ngưỡng, tâm linh, những giáo lý của Phật giáo về sự từ bi, về lẽ sống ở cõi trần của con người. Các yếu tố Phật giáo thể hiện trong kiến trúc trang trí như: hồ sen phía trước, tam quan, tiền điện, lăng mộ... với các đề tài tứ linh, bát bửu, tứ thời... tất cả hiện lên một cách rõ ràng, đậm nét yếu tố Phật giáo trong bài trí, nổi bật là một số dạng thức

trang trí như: Hoa văn hình chữ “Vạn” được trang trí một cách rõ ràng, đậm nét, thường sử dụng làm nền cho các biểu tượng trang trí, hay những hoa văn lá đề, lá ngải, hoa sen, hoa lá tinh tú, vũ trụ; hình tượng hoa sen biểu thị cho sự thanh cao, trong sạch, hoa sen còn là tượng trưng cho đức Phật, sự giác ngộ về Phật pháp với chất liệu pháp lam trên các nghi môn, chất liệu đá ở nhà bia, hay chạm khắc gỗ sơn son thếp vàng ở điện Biểu Đức, trên đỉnh trụ biểu đắp nề.

Yếu tố Phật giáo xuất hiện trong nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị góp phần khẳng định nét riêng của mỹ thuật thời Nguyễn đồng thời thể hiện sâu sắc quá trình tiếp biến lịch sử.

3.2.2 Ảnh hưởng từ nghệ thuật Champa trong nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị

Mỹ thuật Champa in dấu trong nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị ở những mô típ trang trí quen thuộc như: tứ linh, bát bửu, bát quả, tứ thời, hoa văn sóng nước, các dải hoa dây, lá cuốn, mây lửa, hình các con thú cũng có những nét Champa ở hình tượng mặt hổ phù như sự hiện hữu đến mặt quỷ Makara của Champa...

Dấu ấn mỹ thuật Champa thể hiện rõ nét nhất chính là cổng sau điện Biểu Đức từ đắp nổi phù điêu, hay phân chia ô học ở các cổ diềm được trang trí nề đắp nổi, nề họa, gồm... tạo ra cho ta cảm giác xuất phát từ nghệ thuật trang trí trên tháp Kalan của kiến trúc Champa.

3.3. Mối quan hệ giữa chức năng thẩm mỹ, chức năng thực dụng và hiệu quả trong nghệ thuật trang trí

Mỗi công trình kiến trúc luôn song hành giữa các yêu cầu về công năng thực dụng và hiệu quả thẩm mỹ. Nhìn từ tổng thể, các công trình kiến trúc lăng Thiệu Trị, chức năng thẩm mỹ và chức năng thực dụng với những yêu cầu rất cao của sự gắn kết trong nghệ thuật đã tạo nên một diện mạo hài hòa của lăng. Sự hài hòa giữa chức năng thẩm mỹ và chức năng thực dụng trong nghệ thuật trang trí tạo hình đã in dấu trực tiếp lên kiến trúc hay các hình khối, vì kèo, hệ thống chịu lực bằng nhiều chất liệu, tạo dáng đầu hồi, đầu mái đó là sự phối hợp giữa chất liệu cũng là yếu tố ngôn ngữ tạo hình và ngôn ngữ kiến trúc. Mỗi vị trí trang trí đều rất khác nhau nên hiệu quả nghệ thuật khá đa dạng, hơn nữa ở chức năng chịu lực mỗi kiểu thức lại cần có thể tạo ra những nét độc đáo riêng. Các cấu trúc khối thể của các cổng, bình phong, mái, ô học, cửa thông gió... đã tạo ra những vẻ đẹp sinh động và đầy trang trọng cho một công trình với sự đan xen giữa các mảng trang trí không thể tách rời các yếu tố tạo hình đã khuôn

định mục đích, tính chất, đặc trưng trong nghệ thuật trang trí. Với những đề tài chủ đạo đã được biến thể trước sự biểu cảm sâu đậm của các yếu tố tạo hình khác phối hợp như nề vữa, pháp lam, nề họa... dường như có sức vận động đề tụ hội trong các hình ảnh con rồng ẩn hiện trong sóng mây, các mô típ cuốn thư, hoa lá hóa ở các vòm cổng và các tổ hợp trang trí tứ thời. Chức năng cụ thể của công trình đòi hỏi trong nghệ thuật trang trí phải tuân thủ những quan hệ xác định của kết cấu khối hình kiến trúc nghệ thuật và một số yếu tố khác có khả năng biểu hiện trang trí khác nhau, chấp nhận và chuyển hóa hài hòa nhiều đan xen chất liệu và thủ pháp tạo dựng khối, nét, bố cục, nhịp điệu nhằm đem lại hiệu quả cao cho thẩm mỹ công trình nói chung và nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị nói riêng.

3.4. Một số luận bàn rút ra từ kết quả nghiên cứu luận án

Kết quả nghiên cứu của luận án *Nghệ thuật trang trí tại lăng Thiệu Trị* có một số điểm mới so với các công trình đi trước. Tính mới được thể hiện ở việc luận án lựa chọn và vận dụng các cơ sở lý luận liên quan đến vấn đề nghiên cứu là nghệ thuật trang trí tại lăng Thiệu Trị. Theo đó, NCS đã trình bày một số khái niệm có tính chất công cụ, một số luận điểm khoa học sử dụng làm điểm tựa lý thuyết, cách tiếp cận, phương pháp luận, và hệ thống các phương pháp nghiên cứu phù hợp với mã ngành, đối tượng và mục đích nghiên cứu của đề tài luận án.

Về các dạng kiểu thức “hóa” trong trang trí ở lăng Thiệu Trị. Luận án nhận định, bàn luận khá nhiều về các dạng kiểu thức, bao gồm phương pháp “hóa” mang tính tạo hình, kiểu thức, hình dáng, các hoa văn họa tiết được biến đổi với trí tuệ và sự khéo léo của các nghệ nhân mang sự kế thừa của thời kỳ trước đó. Rất nhiều kiểu thức “hóa” được hình thành, tuy nhiên đề tài rồng được chú trọng nhiều nhất, bởi vì hình tượng rồng được biểu tượng uy quyền của nhà vua.

Về chất liệu, đây là một dấu ấn đặc sắc ở lăng Thiệu Trị bởi sự dung hòa đa chất liệu trong nghệ thuật thời Nguyễn được đưa vào trang trí hài hòa. Mỗi cụm công trình kiến trúc các nghệ nhân sử dụng chất liệu khác nhau để xây dựng và trang trí, nhưng nổi bật nhất chính là cụm trang trí chất liệu đồng, đây là minh chứng cho sự vượt bậc mang lại giá trị đặc sắc cả về kiểu thức trang trí lẫn nguyên vật liệu chế tác qua đôi nghề đứng chầu hai bên nhà bia, hay cụm nghi môn bằng đồng với nghệ thuật chạm khắc công phu và đặc sắc làm nổi bật cả một khu vực phân lăng.

Sự kết hợp nhiều kỹ thuật chất liệu với màu sắc trong nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị cũng là một vấn đề mới trong nghiên cứu của luận án. Việc phối hợp các chất liệu với màu sắc, hoa văn họa tiết trên một công trình ngoài trời như ở các nghi môn bằng đồng, đá, đòi hỏi các nghệ nhân phải kết hợp và xử lý thật sự khéo léo, tài tình.

Có thể nói, ở lăng Thiệu Trị, nghệ thuật trang trí đã phát triển mạnh mẽ vượt bậc, ấn tượng, đặc sắc và phong phú hơn về kiểu thức, đề tài, chất liệu trang trí, tạo thành một phong cách đặc trưng mang dấu ấn phong cách rất riêng so với các lăng khác và khó có thể nhầm lẫn với nghệ thuật trang trí các lăng vua triều Nguyễn khác.

Tiểu kết

Lăng Thiệu Trị là một trong những công trình hàm chứa nhiều giá trị nghệ thuật tạo hình đặc sắc, qua các chất liệu, hoa văn, họa tiết trang trí có sự ảnh hưởng từ yếu tố văn hóa dân gian, ý nghĩa tâm linh Phật giáo, và nghệ thuật Champa. Nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị có những nét tương đồng và khác biệt với nghệ thuật thời Nguyễn nói chung, thể hiện ở lối trang trí rất đặc biệt và hoa văn trang trí, từ hình thức thể hiện, biểu đạt, kỹ năng và một số công trình đã góp phần quan trọng làm cho lăng đạt đến giá trị nghệ thuật đặc sắc và đa dạng. Hoa văn, đề tài trang trí được thể hiện trên nhiều chất liệu khác nhau. Nghệ thuật trang trí chạm khắc gỗ thô mộc không sơn son thếp vàng cũng là một giá trị đặc trưng ở nhà bia lăng Thiệu Trị, hay kiểu thức hoa văn “hóa” được chạm, khắc một cách tinh tế, thể hiện các hoa văn họa tiết trang trí thể bay bổng, những đường uốn lượn có phần nhẹ nhàng và ít khúc hơn so với các hoa văn trang trí thời Nguyễn khác. Nghệ thuật trang trí ở lăng Thiệu Trị đã phản ánh và cho thấy được tài năng sáng tạo của nghệ nhân Việt Nam dưới thời Nguyễn và gợi mở nhiều đề tài trang trí góp phần tạo nên nét đặc trưng trang trí của lăng. Qua nghiên cứu cho thấy nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị trên nhiều phương diện: giá trị về mặt thẩm mỹ, giá trị thực tiễn, tư tưởng nghệ thuật, quy trình kỹ thuật, chất liệu cùng ý nghĩa ẩn chứa bên trong nghệ thuật hoa văn trang trí đặc sắc ở quần thể kiến trúc này rất phong phú, đặc sắc so với các lăng tẩm thời Nguyễn khác.

KẾT LUẬN

1. Nghệ thuật thời Nguyễn với những nét nổi bật của nghệ thuật trang trí kiến trúc mang phong cách đặc sắc, đã để lại dấu ấn tạo hình đậm nét riêng biệt trong nền mỹ thuật của dân tộc. Qua nhiều công trình kiến trúc bao gồm các cung điện, miếu thờ cho đến lăng tẩm của các vị vua cùng nhiều hoàng thân quốc thích khác cho thấy một số phong cách mỹ thuật trang trí đã được định hình, một trong số đó là nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị với nét riêng biệt về kiểu thức hoa văn trang trí cùng nhiều chất liệu khác nhau. Với những giá trị nổi bật đó có thể nói lăng Thiệu Trị đã đạt đến một trình độ cao với nhiều chất liệu và thủ pháp nghệ thuật. Ở đó các kỹ thuật trang trí đã được vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo, nghệ thuật trang trí truyền thống được kết hợp đan xen, hòa quyện được thực hiện bởi các thế hệ nghệ nhân với đôi bàn tay điêu luyện, óc thẩm mỹ tinh tế và tâm hồn nhạy cảm trong việc tạo nên những giá trị độc đáo, hình tượng sống động và giàu tính biểu cảm.

2. Từ các cơ sở lý thuyết về mỹ thuật học, biểu tượng, liên ngành, luận án đã đi vào nghiên cứu một cách đồng bộ về nghệ thuật trang trí, tạo hình lăng Thiệu Trị dưới góc độ nhận diện, đánh giá tổng thể về các mặt: xã hội, văn hóa, kiến trúc, nghệ thuật cùng một số khía cạnh khoa học khác có liên quan. Theo hướng này, luận án đi vào nghiên cứu nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị trên nhiều phương diện khác nhau như: chất liệu, đề tài, ý nghĩa, nhận diện những đặc trưng về giá trị biểu hiện nghệ thuật tạo hình, trang trí...

3. Các đề tài, kiểu thức hòa nhập với cảnh quan, khối hình trang trí tương hỗ qua lại với nhau giữa màu sắc và hình để nâng tầm giá trị nghệ thuật. Phía nội thất, chủ yếu được trang trí chạm khắc gỗ được phủ chất liệu sơn son thếp vàng, các hoa văn họa tiết cách điệu, những đường kỳ hà, những biểu trưng, hoa, lá, động vật... Các hoa văn với kiểu thức theo lối bố cục “Nhất thi, nhất họa”, “Nhất tự, nhất họa” được chạm nổi các nét thô mộc của chất liệu gỗ với màu sắc rực rỡ bóng loáng của sơn son thếp vàng. Đặc biệt, các kiểu thức trang trí này được phân lập thành từng ô học theo dải ngang lần chiều dọc - vốn cũng là một dạng biểu tượng của lối tư duy tổng hợp, chuyên tải khái quát trên sự hội tụ của những điều vốn rất riêng và cụ thể. Do tính chất này mà sự kết hợp giữa hình tượng hoa văn, họa tiết trang trí ở toàn bộ lăng được thể hiện trên

các mặt như: không gian tồn tại của hình tượng, hoa văn trang trí, chất liệu và nghệ thuật thể hiện.

4. Kết quả nghiên cứu của Luận án sẽ là công trình khoa học chuyên biệt về nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị trên nhiều phương diện: về mặt thẩm mỹ, thực tiễn, tư tưởng nghệ thuật, chất liệu cùng ý nghĩa ẩn chứa bên trong các đề tài, hoa văn đặc sắc ở lăng. Bằng việc nhận diện các thành tố biểu hiện nghệ thuật tạo hình, trang trí tiêu biểu nhất, đồng thời luận án góp thêm việc gìn giữ và phát huy giá trị nghệ thuật ở lăng Thiệu Trị. Không chỉ dừng lại ở đó, luận án còn có thể vận dụng những kiến thức, kinh nghiệm và kết quả nghiên cứu của đề tài trong đào tạo, giảng dạy, nghiên cứu ở trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế và các đơn vị đào tạo nghệ thuật khác trong cả nước khi có điều kiện.

5. Ở khía cạnh thực tiễn, từ những kinh nghiệm và bài học thực tế qua nghiên cứu khảo sát nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị dưới góc nhìn của chuyên ngành Lý luận và Lịch sử Mỹ thuật, NCS hướng đến việc ứng dụng những giá trị, chuẩn mực truyền thống trong hoạt động đào tạo nghệ thuật, hoạt động trùng tu, tôn tạo các di tích kiến trúc truyền thống hay xây mới các công trình kiến trúc hiện nay... trên cơ sở đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững mang tính tất yếu của thời đại: kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, giữa bảo tồn và phát triển. Đây cũng chính là một trong những yêu cầu có ý nghĩa thiết thực đối với sự nghiệp gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Nguyễn Vũ Lâm (2018), “Tính biểu cảm trong chất liệu trang trí Điện Biểu Đức”, Tạp chí Văn hóa nghệ thuật số 407.
2. Nguyễn Vũ Lâm (2019), “Từ nghệ thuật tạo hình trang trí rồng lăng Thiệu Trị, Huế - Ứng dụng trong hoạt động giảng dạy, sáng tạo nghệ thuật hiện nay”, Tạp chí Giáo dục Nghệ thuật số 27/2018.
3. Nguyễn Vũ Lâm (2019), “Ảnh hưởng của mỹ thuật Champa trong nghệ thuật thời Nguyễn qua trang trí tại lăng Thiệu Trị”, Tạp chí Văn hóa nghệ thuật số 418.
4. Nguyễn Vũ Lâm (2020), “Nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị - Một số vấn đề lý thuyết”, Tạp chí Đại học Huế.
5. Nguyễn Vũ Lâm (2021), “Yếu tố dân gian trong nghệ thuật trang trí lăng Thiệu Trị.”, Tạp chí Văn hóa nghệ thuật số 470
6. Nguyễn Vũ Lâm (2022), “The four seasons symbol in the decorative arts of the Nguyen Dynasty, Vietnam (Biểu tượng tứ thời trong nghệ thuật trang trí thời Nguyễn).”, Tạp chí: International Education & Research Journal (IERJ). E-ISSN: 2454-9916. Volume: 8. Issue: 4 may 2022.
7. Nguyễn Vũ Lâm (2022), “The value of the four seasons' motif in the art of Nguyen dynasty, application in recent training and heritage conservation in VietNam (Từ giá trị của các biểu tượng Tứ thời trong mỹ thuật Nguyễn, vận dụng vào đào tạo, bảo tồn di sản ở Việt Nam hiện nay).”, Tạp chí: International Education and Research Journal (IERJ). E-ISSN: 2454-9916. Volume: 8. Issue: 5 No 2022.